

Bản án số: 38/2025/HS-PT

Ngày 17 - 01 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Quyên;

Ông Nguyễn Xuân Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 428/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo Nguyễn Thị T và các bị cáo khác; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 128/2024/HS-ST ngày 11-9-2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán. Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị T, sinh năm 1983 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 07518302057X; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ H, Ấp F, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Đỗ Thị Đ; có chồng tên Nguyễn Ngọc Q (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 06/8/2023 đến ngày 09/8/2023; hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 305/2024/LCĐKNCT ngày 30-12-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thanh S (tên gọi khác: M), sinh năm 1975 tại Tiền Giang; Căn cước công dân số: 08207500881X; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ F,

Áp F, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị D (đã chết); có vợ tên Trần Thị Thanh M1 (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 06/8/2023 đến ngày 09/8/2023; hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 306/2024/LCĐKNCT ngày 30-12-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

3. Lý Thị B (tên gọi khác: Bé B), sinh năm 1991 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 07519101318X; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ C, Ấp F, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Chăn nuôi; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Phúc Q1 và bà Đặng Thị B1; có chồng tên Đặng Văn K và có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 308/2024/LCĐKNCT ngày 30-12-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

4. Vũ Thị N1 (tên gọi khác: T2), sinh năm 1964 tại Thanh Hóa; Căn cước công dân số: 03716400630X; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ C, Ấp G, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Minh C (đã chết) và Phạm Thị T1 (đã chết); có chồng tên Nguyễn Xuân T2 và 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 06/8/2023 đến ngày 09/8/2023; hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 307/2024/LCĐKNCT ngày 30-12-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Vào khoảng 14 giờ, ngày 06/8/2023, tại nhà bà Nguyễn Thị D1, thuộc Ấp F, xã T, huyện Đ, Vũ Thị N1, Nguyễn Thị T, Lý Thị B và Nguyễn Thanh S, rủ nhau đánh bài “Câu cá” thắng thua bằng tiền. T là người chuẩn bị 01 bộ bài tây 52 lá, 01 cái mền. Vị trí trên chiếu bạc của các đối tượng như sau: S ngồi đối diện với T, N1 ngồi đối diện với B. Hình thức đánh bài “Câu cá” như sau: các đối tượng sử dụng một bộ bài tây 52 lá, chia đều cho 04 người chơi gọi là 04 tụ

mỗi tụ 5 lá bài, bài được chia theo vòng tròn theo chiều kim đồng hồ, người chia bài được đánh trước và trong 04 người chơi ai cũng được chia bài theo kiểu luân phiên nhau, nên không có ai làm cái. Sau khi chia bài cho các tụ xong, người chia bài lật ngửa 12 lá bài chung và úp số lá bài còn lại trên chiếu (gọi là bài tẩy). Lần lượt từng người chơi sử dụng một lá bài trên tay của mình sao cho hợp với một lá bài chung tạo thành 10 điểm thì được ăn. Các lá bài A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 thì cộng điểm lại với nhau, các lá bài 10, J, Q, K thì mang điểm chung là 10 nên tự ăn nhau, không phân biệt màu sắc của lá bài. Nếu không ăn được lá bài nào chung trên chiếu thì người chơi phải bỏ 01 lá bài của mình xuống chiếu cùng với các lá bài chung và rút về cho mình 01 lá bài tẩy, nếu lá bài rút được hợp với lá bài chung thì ăn, nếu không ăn được thì tiếp tục thả ngửa lá bài đó xuống chiếu và đến lượt người chơi khác cũng tương tự cho đến khi hết các lá bài tẩy. Sau khi kết thúc ván bài, những người chơi sẽ cộng điểm quân bài của mình để phân định thắng thua. Cách tính điểm như sau: Các lá bài 10, J, K, Q, K tính 10 điểm, A đỏ tính 20 điểm, 9 đỏ tính 10 điểm, các lá bài từ 2 đến 8 cộng điểm với nhau. Chỉ tính điểm các lá bài đỏ, các lá bài đen tính 0 điểm, riêng lá bài A đen tính 5 điểm. Người nào có 55 điểm trở thì cứ một điểm sẽ được tính 5.000đ, người nào dưới 55 điểm là thua và phải chung tiền. Trong ván bài, người nào có số điểm từ 90 điểm trở lên thì sẽ được “Cô bài” và sẽ được tính tiền gấp đôi là 10.000đ/1 điểm. S, Ba, T và N1 thỏa thuận, ai “ăn” thì bỏ tiền “xâu” vào hộp bài để mua bia về uống.

Vũ Thị N1 mang theo 1.500.000 đồng dùng để đánh bạc, quá trình đánh bạc N1 thua 200.000 đồng, khi bị bắt quả tang, Công an thu giữ tại vị trí N1 ngồi là 1.300.000 đồng;

Nguyễn Thị T mang theo 1.310.000 đồng dùng để đánh bạc, quá trình đánh bạc, T thua 310.000 đồng nên khi bị bắt quả tang, Công an thu giữ tại vị trí T ngồi số tiền 1.000.000 đồng;

Lý Thị B mang theo 3.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc, Ba thắng 750.000 đồng, khi Công an bắt quả tang, thu giữ tại vị trí Ba ngồi trên chiếu bạc là 2.250.000 đồng, thu giữ trong người Ba 1.500.000 đồng;

Nguyễn Thanh S mang theo 4.850.000 đồng dùng để đánh bạc, quá trình đánh bạc S thua 450.000 đồng, khi Công an bắt quả tang, thu giữ tại vị trí S ngồi số tiền 1.100.000 đồng, thu giữ trong người S số tiền 3.300.000 đồng;

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là **10.660.000 đồng**.

2. *Quyết định của cấp sơ thẩm:*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 128/2024/HS-ST ngày 11-9-2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán, đã quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T, Lý Thị B, Nguyễn Thanh S và Vũ Thị N1 phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị T và Nguyễn Thanh S mỗi bị cáo 08 (tám) tháng tù; bị cáo Lý Thị B 07 (bảy) tháng tù; bị cáo Vũ Thị N1 06 (sáu) tháng tù.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Kháng cáo:

Các bị cáo Nguyễn Thị T, Lý Thị B, Nguyễn Thanh S và Vũ Thị N1 kháng cáo, đề nghị được hưởng án treo.

4. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật bản án sơ thẩm đã nêu là có căn cứ, đúng người, đúng tội và hình phạt là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh:

Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Thị T, Lý Thị B, Nguyễn Thanh S và Vũ Thị N1 phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo:

2.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

2.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Áp dụng quy

định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Thị T, Lý Thị B và Nguyễn Thanh S cung cấp đơn, được chính quyền địa phương xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, lao động chính trong gia đình, nuôi con nhỏ. Áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

2.3. Về hình phạt:

Cùng với tình tiết giảm nhẹ mới nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, việc đánh bạc là hành vi bộc phát nhất thời và số tiền đánh bạc không lớn; các bị cáo có nhân thân tốt; ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Việc buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là không cần thiết; do đó, chấp nhận kháng cáo, xử phạt tiền cũng đủ răn đe, giáo dục và thu ngân sách Nhà nước.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Không chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, 2 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị T, Lý Thị B, Nguyễn Thanh S và Vũ Thị N1;

Sửa một phần về hình phạt do khách quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 128/2024/HS-ST ngày 11-9-2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán;

1. Tội danh và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt tiền các bị cáo sau đây về tội “Đánh bạc”, sung vào công quỹ Nhà nước, cụ thể:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S phải nộp 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Lý Thị Ba P nộp 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Vũ Thị N1 phải nộp 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

2. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo (4);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Định Quán (5);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Định Quán;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Định Quán;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự và VP (20).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành